TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2019/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 28 tháng 8 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 98/2019/TLST- HN&GĐ ngày 07 tháng 8 năm 2019, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Quàng Thị L**; sinh năm: 1992; địa chỉ: Bản C, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La.

+ Bị đơn: Anh **Lò Văn X**, sinh năm: 1987; địa chỉ: Bản Cá, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ vào Điều 9; Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quàng Thị L và anh Lò Văn X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Lò Văn X có nghĩa vụ, quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên là cháu Lò Xuân Q, sinh ngày 25/11/2012 đến tuổi trưởng thành. Chị Quàng Thị L chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Lò Văn X có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; chị Quàng Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị Quàng Thị L và anh Lò Văn X có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, riêng: Chị Quàng Thị L và anh Lò Văn X, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung, riêng: Chị Quàng Thị L và anh Lò Văn X, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Quàng Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 75.000đ (*bảy mươi lăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Quàng Thị L đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2010/05543 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Chị Quàng Thị L được hoàn lại số tiền chênh lệch là 225.000đ (*hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Anh Lò Văn X được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Q;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Việt Hương